

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐẤT ĐỎ
TỈNH BÀ RỊA-VŨNG TÀU**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 63/2023/HS-ST
Ngày 16 -11- 2023

**NHÂN DANH
NUỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐẤT ĐỎ, TỈNH BÀ RỊA- VŨNG TÀU

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán* - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thanh Tuyền

- *Các Hội thẩm nhân dân*:

+ Ông Nguyễn Văn Hùng

+ Ông Nguyễn Văn Hà

- *Thư ký phiên tòa*: Ông Phan Cao Thiên - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đất Đỏ, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đất Đỏ, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu tham gia phiên tòa*: Bà Nguyễn Thị Huyền - Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 11 năm 2023 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đất Đỏ, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 61/2023/TLST-HS ngày 16 tháng 10 năm 2023 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 62/2023/QĐXXST-HS ngày 02 tháng 11 năm 2023 đối với bị cáo:

Phan Ngô Duy M - Sinh năm: 1992 tại tỉnh Đồng Nai;

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: **Tổ E thôn C, xã T, thị xã P, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu**; Chỗ ở: **189/69/16 đường N, phường X, thành phố L, tỉnh Đồng Nai**; Nghề nghiệp: Tài xế; Trình độ văn hóa: 11/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Thiên chúa; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông **Phan Văn B** - sinh năm: 1962 và bà **Ngô Thị Thùy M1** - sinh năm: 1967; Vợ **Nguyễn Thị H** - Sinh năm 1992 và có 01 con sinh năm 2014;

Bị cáo là con thứ nhất trong gia đình có 02 anh em.

Tiền án: Ngày 29/8/2018, **Phan Ngô Duy M** bị Tòa án nhân dân huyện Long Điền xử phạt 05 năm tù về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo bản án số 120/2018/HSST. **M** chấp hành xong hình phạt ngày 28/5/2022.

Tiền sự: Không

Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 26/6/2023, chuyển tạm giam ngày 4/7/2023 đến nay.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan*:

+ Ông **Nguyễn Đức H1** - sinh năm: 1972; địa chỉ: **Khu phố R, phường B,**

thành phố L, tỉnh Đồng Nai (Vắng mặt)

+ Ông Lê Văn T - sinh năm: 1998; địa chỉ: Khu phố P, thị trấn P, huyện Đ, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu (Vắng mặt).

2.3. Người làm chứng:

Ông Nguyễn Văn N- sinh năm: 1980; địa chỉ: khu phố P, thị trấn P, huyện Đ, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu (vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 16 giờ 30 phút ngày 26/6/2023, Phan Ngô Duy M điều khiển xe ô tô biển số 60K-026.76 đến đường M thuộc khu phố P, thị trấn P, huyện Đ, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu gặp một người đàn ông tên C (không xác định nhân thân, lai lịch) mua 02 gói ma túy với số tiền 12.000.000 đồng nhằm mục đích về cát giấu sử dụng dần.

Sau khi mua xong, M để 02 gói ma túy vào trong hộc đế đồ bên trái xe ô tô và chuẩn bị điều khiển xe chạy đi thì bị lực lượng chức năng kiểm tra, bắt quả tang.

Tại Bản kết luận giám định số 325/KL-KTHS-MT ngày 30/6/2023 của Phòng K1 Công an tỉnh B kết luận: “Mẫu chất kết tinh màu trắng chứa trong 02 gói nylon hàn kín, đựng trong 01 phong bì màu trắng (kí hiệu mẫu A) được niêm phong trong một phong bì màu trắng, có hình dấu của Đồng Biên phòng P – Bộ CHBĐBP tỉnh B, cùng các chữ ký ghi họ tên: Thượng tá Nguyễn Ngọc D, Trần Anh V, Nguyễn Văn K, Dương Khánh H2, Nguyễn Văn N, Phan Ngô Duy M gửi đến giám định có khối lượng là 69,9635 gam , là ma túy, loại Methamphetamine”.

Vật chứng thu giữ và xử lý:

- 01 điện thoại di động S2 A50, 01 điện thoại di động Iphone 6 màu vàng đồng; 02 giấy phép lái xe hạng A1, C và 01 căn cước công dân 075092000103 mang tên Phan Ngô Duy M, số tiền 500.000 đồng thu giữ của Phan Ngô Duy M. Qua xác minh xác định là tài sản cá nhân của M không liên quan đến hành vi phạm tội nên ngày 25/9/2023, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đ đã trao trả cho M.

- Đối với 01 xe ô tô hiệu Isuzu biển số 60K-026.76 kèm theo giấy chứng nhận đăng ký xe; giấy chứng nhận bảo hiểm tự nguyện xe ô tô, phiếu kiểm định an toàn kỹ thuật là tài sản hợp pháp của ông Nguyễn Đức H1. Ngày 26/6/2023, M điều khiển xe ô tô thuê của ông H1 đi mua ma tuý, ông H1 không biết. Ngày 20/7/2023, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đ trả lại xe ô tô kèm theo các giấy tờ liên quan cho ông H1.

- 02 gói nylon hàn kín bên trong chứa chất kết tinh không màu trong suốt thu giữ của M. Sau khi giám định được niêm phong trong 01 phong bì màu trắng số 325 ngày 30/6/2023 bên trong mẫu vật còn lại sau giám định là 66,7112 gam được niêm phong có hình dấu tròn đỏ của Phòng K1, Công an tỉnh B và các chữ ký

của Giám định viên. Hiện Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đã chuyển đến Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đất Đỏ để lưu giữ chờ xử lý.

Tại cáo trạng số: 61/CT-VKS ngày 16 tháng 10 năm 2023 của Viện kiểm sát huyện Đã truy tố bị cáo Phan Ngô Duy M về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm b khoản 3 Điều 249 của Bộ luật hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa:

Dai dien Viện kiểm sát giữ quyền công tố phát biểu quan điểm luận tội đề nghị Hội đồng xét xử như sau:

+ Áp dụng điểm b khoản 3 Điều 249 của Bộ luật hình sự 2015; điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 38, Điều 50 Bộ luật hình sự để nghị tuyên phạt bị cáo Phan Ngô Duy M từ 12 năm 06 tháng đến 13 năm tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

+ Về vật chứng: Đề nghị hội đồng xét xử áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự 2015 và khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự để xử lý theo quy định.

Bị cáo thống nhất với bản luận tội của Viện kiểm sát về tội danh, điều luật và việc đề nghị xử lý vật chứng, không có ý kiến gì khác.

Lời nói sau cùng: Bị cáo rất ăn năn hối hận về hành vi của mình và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] **Về tố tụng:** Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra huyện Đã, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Đất Đỏ trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên toà, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là đúng quy định pháp luật.

[2] **Về hành vi phạm tội của bị cáo:** Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa đối chiếu với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra và những người tham gia tố tụng khác cũng như các tài liệu, chứng cứ có tại hồ sơ là phù hợp. Theo đó, xác định được rằng:

Vào khoảng 16 giờ 30 phút ngày 26-6-2023, tại đoạn đường M thuộc khu phố P, thị trấn P, huyện Đã, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu, Phan Ngô Duy M đã có hành vi mua 02 gói ma túy từ một người đàn ông tên C (không xác định rõ nhân thân, lai lịch) với số tiền 12.000.000đ (Mười hai triệu đồng) nhằm mục đích sử dụng. Sau khi mua xong, M để 02 gói ma túy vào trong hộc đế đồ bên trái xe ô tô để chuẩn bị điều khiển xe chạy đi thì bị lực lượng chức năng bắt quả tang.

Căn cứ theo kết quả giám định số: 325/KL-KTHS-MT ngày 30-6-2023 của Phòng K1 Công an tỉnh B cho thấy mẫu chất kết tinh màu trắng chứa trong 02 gói nylon thu giữ của M được gửi đến giám định có khối lượng là 69,9635 gam, là ma túy, loại Methamphetamine.

Như vậy, hành vi nêu trên của Phan Ngô Duy M đã đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm b khoản 3 Điều 249 của Bộ luật hình sự năm 2015.

[3] Về tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo:

Hành vi phạm tội của bị cáo gây ra là rất nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quyền quản lý độc quyền của Nhà nước về chất ma túy, gây ảnh hưởng nghiêm trọng đến trật tự, an toàn xã hội đồng thời là nguyên nhân làm phát sinh các tội phạm, tệ nạn xã hội khác. Bị cáo vừa chấp hành xong hình phạt tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” nay lại tiếp tục vi phạm và với số lượng ma túy tang trữ lớn hơn lần trước. Do đó, cần phải xử phạt bị cáo một mức án nghiêm khắc tương xứng với hành vi phạm tội, cách ly khỏi đời sống xã hội một thời gian đủ để cải tạo, giáo dục bị cáo đồng thời phòng ngừa chung cho toàn xã hội.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

[4.1] Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo phạm tội lần này thuộc trường hợp tái phạm nguy hiểm nên bị áp dụng điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự 2015.

[4.2] Về tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự 2015.

[5] Về xử lý vật chứng vụ án: Đối với số ma túy còn lại sau giám định là vật chứng liên quan đến hành vi phạm tội, là vật cấm tang trữ hoặc không còn giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

[6] Về vấn đề khác: Đối với người đàn ông tên C (không rõ nhân thân lai lịch) đã bán ma túy cho M, Cơ quan điều tra Công an huyện Đ sẽ tiếp tục điều tra, xác minh xử lý sau.

[7] Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải nộp án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo Phan Ngô Duy M phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

1. Áp dụng điểm b khoản 3 Điều 249; Điều 38, **Điều 50**, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 **của** Bộ luật hình sự:

Xử phạt bị cáo **Phan Ngô Duy M** 12 (Mười hai) năm **6 (S)** tháng tù về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma tuý*”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 26-6-2023.

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự và Điều 47 của Bộ luật hình sự năm 2015:

Tịch thu tiêu hủy 01 (một) phong bì màu trắng số 325 ngày 30-6-2023 bên trong mẫu vật còn lại sau giám định là 66,7112 gam được niêm phong có hình dấu tròn đỏ của **Phòng K1, Công an tỉnh B** và có chữ ký của Giám định viên: **Võ Thanh H3** và chữ ký **Đỗ Thị Linh S1**; Thượng tá **Đỗ Ngọc Đ** – P.Trưởng phòng K1, Công an tỉnh B.

(Toàn bộ số vật chứng nêu trên hiện Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đất Đỏ đang quản lý theo biên bản nhận vật chứng số 05/BB ngày 16 tháng 10 năm 2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đất Đỏ).

3. Về án phí: Bị cáo **Phan Ngô Duy M** phải chịu 200.000đồng (Hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331, 333, 336 và Điều 337 của Bộ luật tố tụng hình sự, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác có quyền làm đơn kháng cáo; Viện kiểm sát cùng cấp có quyền kháng nghị bản án trong thời hạn 15 (Mười lăm) ngày; Viện kiểm sát cấp trên trực tiếp thì có quyền kháng nghị bản án trong thời hạn 30 (Ba mươi) ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (16-11-2023) để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu xét xử phúc thẩm. Đối với đương sự vắng mặt thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tổng đạt hợp lệ theo quy định pháp luật.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh BR-VT;
- VKSND huyện Đất Đỏ;
- Công an tỉnh BR-VT;
- Sở tư pháp tỉnh BR-VT;
- Công an huyện Đất Đỏ;
- Chi cục THADS huyện Đất Đỏ;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Thanh Tuyền

